

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH PHÚ THỌ  
TRƯỜNG TRUNG CẤP QUỐC TẾ PHOENIX

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**SƠ CẤP**  
**NGHỀ CHĂM SÓC DA**

*(Ban hành theo Quyết định số...3.27/QĐ-PIC, ngày 12 tháng 12 năm 2025 của  
Hiệu trưởng Trường Trung cấp Quốc tế PHOENIX)*

Phú Thọ - Năm 2025



Số. 327/QĐ - PIC  
V/v ban hành chương trình đào tạo sơ cấp

Phú Thọ, ngày 12 tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SƠ CẤP NGHỀ CHĂM SÓC DA

- Căn cứ Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 10/04/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc đổi tên Trường Trung cấp Việt Nhật thành Trường cấp Quốc tế Phoenix;
- Căn cứ Nghị quyết số 12/04/2025 /NQ-HĐQT ngày 12/04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư Quốc tế về Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix;
- Căn cứ Điều lệ trường Trung cấp quy định tại Văn bản hợp nhất số 1549/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 12 tháng 04 năm 2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Căn cứ Thông tư số 5828/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo thường xuyên;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix;
- Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Ban hành nội dung Chương trình đào tạo sơ cấp nghề: Chăm sóc da, tại trường Trung cấp Quốc tế Phoenix

**Điều 2:** Phòng Đào tạo, các Phòng/ Khoa chuyên môn, toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3:** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

#### Nơi nhận:

- HĐQT, BGH (để b/c);
- Như Điều 2 (để t/h);
- Lưu HC



TS. Trương Tuấn Dũng



Phú Thọ, ngày 12 tháng 12 năm 2025

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SƠ CẤP NGHỀ CHĂM SÓC DA**

(Ban hành theo Quyết định số 327 /QĐ –PIC ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường  
Trung cấp Quốc tế Phoenix)

**Tên ngành, nghề: Chăm sóc da**

**Trình độ đào tạo: Sơ cấp (bậc 1)**

**Đối tượng tuyển sinh:**

- + Nam/Nữ từ 15 tuổi trở lên
- + Có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học

**Số lượng mô đun: 04**

**Chứng chỉ sau khi tốt nghiệp: Chứng chỉ Sơ cấp.**

**I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO:**

**1. Kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp:**

**- Kiến thức:**

- + Người học xác định được vai trò đạo đức của người chuyên viên Chăm sóc da;
- + Mô tả được tác phong chuyên nghiệp của người chuyên viên Chăm sóc da;
- + Trình bày được kiến thức chăm sóc da cơ bản;
- + Đảm bảo an toàn và vệ sinh trong quá trình làm đẹp cho khách hàng;
- + Phân loại được mục đích của việc chăm sóc da;
- + Trình bày được kiến thức lý thuyết phân loại da;
- + Mô tả được quá trình chăm sóc da;
- + Phân biệt được những loại mặt nạ chăm sóc da;
- + Phân tích được loại da, tình trạng da

**- Kỹ năng:**

- + Lựa chọn được các sản phẩm chăm sóc da phù hợp với từng loại da,
- + Thực hiện thành thạo các thao tác làm sạch da;
- + Thực hiện thành thạo các thao tác Massage chăm sóc da; chăm sóc toàn thân; Chăm sóc da bị tổn thương;
- + Thực hiện công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;

**- Thái độ:**

- + Cần thận, tỉ mỉ, thao tác nhanh khi thực hiện các kỹ năng;
- + Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- + Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ;
- + Yêu ngành, yêu nghề; thái độ học tập tích cực; rèn luyện nghiêm túc;

**2. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- Có khả năng tiếp nhận, ghi chép và chuyển thông tin theo yêu cầu của nghề chăm sóc da trong các salon, spa;
- Rèn luyện được các yêu cầu, tiêu chuẩn, kết quả đối với công việc và các công việc liên quan đến việc chăm sóc da;
- Có khả năng tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ của nghề và chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc và sản phẩm của mình.

**3. Cơ hội việc làm:**

- Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Sơ cấp Chăm sóc da, học viên có thể trực tiếp tham gia lao động nghề với các nhiệm vụ:
  - + Chuyên viên Chăm sóc da cho các Trung tâm chăm sóc sắc đẹp;
  - + Làm chủ Beautysalon làm đẹp;
  - + Lãnh đạo điều hành Trung tâm Chăm sóc sắc đẹp; các Thẩm mỹ viện;
- Ngoài ra, khi được bổ sung các kiến thức cơ bản về sư phạm, người học có khả năng trở thành các giáo viên dạy nghề Chăm sóc da hoặc tham gia học liên thông lên các bậc học cao hơn nhằm phát triển kiến thức và kỹ năng nghề.

**II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC:**

- Thời gian khóa học: 3 trên tháng
- Thời gian học tập toàn khóa: 330 giờ
- Thời gian thực học: 310 giờ;
- Thời gian học lý thuyết: 60 giờ; Thời gian học thực hành: 250 giờ. Tỷ lệ thời gian thực hành, thực tập chiếm khoảng 80% thời gian thực học.

**III. DANH MỤC MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN:**

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Trong đó		
			Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MĐ 01	Tổng quan và phân loại da	22	10	10	2

MĐ 02	Soi da và chăm sóc da	57	25	30	2
MĐ 03	Massage chăm sóc da	128	15	110	3
MĐ 04	Chăm sóc da toàn thân	113	10	100	3
	Kiểm tra kết thúc cuối khóa				10
<b>Tổng cộng</b>		<b>330</b>	<b>60</b>	<b>250</b>	<b>20</b>

#### **IV : HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP:**

##### **1. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra kết thúc mô đun.**

- Người học được kiểm tra kết thúc mô đun khi đã tham gia tối thiểu 70% số giờ lên lớp lý thuyết, 80% giờ thực hành, thực tập của mô đun và phải có đủ bài kiểm tra định kỳ và điểm bình quân các bài kiểm tra (theo các hệ số) phải đạt từ 5,0 trở lên theo thang điểm 10.

##### **a. Kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kỳ**

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên được thực hiện tại thời điểm bất kỳ trong quá trình học của học sinh theo từng mô - đun cụ thể thông qua việc chấm điểm kiểm tra vấn đáp trong giờ học, kiểm tra viết với thời gian làm bài bằng hoặc dưới 30 phút, kiểm tra một số nội dung thực hành, thực tập, chấm điểm bài tập và các hình thức kiểm tra đánh giá khác.

- Kiểm tra đánh giá định kỳ được thực hiện tại thời điểm được quy định trong đề cương chi tiết của mô đun, có thể được thực hiện bằng bài kiểm tra viết có thời gian làm bài từ 30 đến 45 phút; làm bài thực hành, thực tập và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác.

##### **b. Cách thức thực hiện kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kỳ**

- Kiểm tra đánh giá quá trình học do giáo viên giảng dạy mô đun thực hiện theo những yêu cầu sau:

+ Nội dung kiểm tra là những nội dung được quy định trong mô đun đào tạo đã giảng dạy cho học sinh;

+ Nội dung cụ thể và hình thức kiểm tra thường xuyên do giáo viên tự quyết định;

+ Nội dung và hình thức kiểm tra định kỳ được thực hiện theo quy định trong đề cương chi tiết mô đun của chương trình đào tạo.

- Các bài kiểm tra theo hình thức kiểm tra viết, tiểu luận, bài tập sau khi chấm phải trả lại cho học sinh ngay sau khi công bố điểm kiểm tra.

##### **2. Hướng dẫn xét và công nhận tốt nghiệp**

- Người học sau khi học hết chương trình đào tạo trình độ sơ cấp ngành, nghề Chăm sóc da, đã tích lũy đủ mô đun, tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo. - Có điểm tổng kết khóa học từ 5,0 trở lên theo thang điểm 10;

- Không trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự tại thời điểm xét công nhận tốt nghiệp.

- Viện trưởng căn cứ vào kết quả điểm tổng kết khóa học của người học để quyết định việc xét công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ sơ cấp theo quy định./.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: **Tổng quan và phân loại da**

Mã số mô đun: MĐ 01

Thời gian mô đun: 22 giờ (*Lý thuyết: 10 giờ; Thực hành: 10 giờ; Kiểm tra: 2 giờ*)

### I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí mô đun:

+ Mô đun Tổng quan và phân loại da là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình môn học, mô đun đào tạo trình độ Sơ cấp Chăm sóc da

+ Mô đun Tổng quan và phân loại da được bố trí dạy đầu tiên trước khi giảng dạy các mô đun khác trong chương trình đào tạo Sơ cấp Chăm sóc da.

- Tính chất mô đun:

+ Mô đun Tổng quan và phân loại da là mô đun tập trung vào lý thuyết tuy nhiên vẫn tích hợp cả thực hành để xác định phân loại da trực tiếp trên người thật.

### II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

Sau khi học xong môn học này, học viên có khả năng:

#### - Kiến thức

+ Trình bày được kiến thức về da;

+ Phân loại được kiến thức liên quan tới nghề chăm sóc da;

+ Xác định được kiến thức về phân loại da và vận dụng được các kiến thức về da trong thực hành.

#### - Kỹ năng

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ, trang thiết bị trong quá trình hành nghề;

+ Tiến hành tẩy trùng và làm sạch khu vực thực hành, biết phân loại hóa chất có liên quan;

#### - Năng lực tự chủ và trách nhiệm

+ Luôn có ý thức nghề nghiệp, thái độ học tập đúng mực, có trách nhiệm với bản thân và bạn học.

### III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

TT	Tên các bài trong mô đun	Số giờ			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra

1	Bài 1: Tổng quan về ngành chăm sóc da	2	2	0	0
2	Bài 2: Cấu trúc và cấu tạo da	8	3	5	0
3	Bài 3: Phân loại da	12	5	5	2
	<b>Cộng</b>	<b>22</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	<b>2</b>

\*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

## 2. Nội dung chi tiết:

### Bài 1: Tổng quan về ngành chăm sóc da

Thời gian: 02 giờ

Mục tiêu: Xác định rõ ngành chăm sóc da, về lịch sử phát triển, định hướng phát triển trong tương lai, biết cách set up một quy trình spa tiêu chuẩn và tiêu chuẩn cho một kỹ thuật viên.

- 1.1. Lịch sử phát triển, định hướng và phát triển của ngành spa
- 1.2. Tiêu chuẩn set up một spa chăm sóc da chuẩn
- 1.3. Tiêu chuẩn kỹ thuật viên chăm sóc da hoàn hảo

### Bài 2: Cấu trúc và cấu tạo da

Thời gian: 05 giờ

Mục tiêu: Xác định được cấu trúc và cấu tạo của da; các đặc điểm, khái niệm da;

- 2.1. Đặc điểm
- 2.2. Khái niệm
- 2.3. Cấu trúc da
- 2.4. Cấu tạo da

### Bài 3: Phân loại da

Thời gian: 05 giờ

Mục tiêu: Xác định được các bước xác định loại da. Phân biệt các loại da; Phân tích được loại da

- 3.1. Các bước xác định phân loại da
- 3.2. Phân loại da (5 loại da cơ bản: da thường, da dầu, da khô, da hỗn hợp, da nhạy cảm)
- 3.3. Các vấn đề thường gặp khi xác định loại da.

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

- Nguyên vật liệu:
- + Mô hình cấu tạo da
- Dụng cụ và trang thiết bị:
- + Tivi

- + Máy tính, máy chiếu
- Học liệu:
  - + Giáo trình mô đun;
  - + Vở; viết; tài liệu; bảng; bút viết bảng.
- Các nguồn lực khác:
  - + Phòng học thực hành chuyên môn;
  - + Trang phục thực hành.

## **V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ**

Đánh giá kiểm tra tự luận kết hợp giữa lý thuyết và thực hành về cấu trúc, cấu tạo và phân loại da trong quá trình thực hiện các bài trong mô đun. Yêu cầu đạt được các mục tiêu của từng bài trong mô đun.

- Kiến thức:
  - + Trình bày được khái niệm, cấu tạo ,cấu trúc da;
  - + Phân biệt được các loại da.
  - + Xác định được loại da và những lưu ý cần thiết
- Kỹ năng:
  - + Xây dựng được mô hình cấu tạo da
  - + Vẽ mô tả được cấu tạo da
  - + Phân tích được làn da
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm
  - + Ý thức tự giác, nghiêm túc, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc;
  - + Chăm thận, tỉ mỉ, chính xác, vệ sinh sạch sẽ;
  - + Hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau.

## **VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:**

### **1. Phạm vi áp dụng chương trình:**

Chương trình mô đun Tổng quan và phân loại da được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Sơ cấp Chăm sóc da.

### **2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:**

#### **Đối với giáo viên**

+ Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

+ Trong quá trình giảng dạy, giáo viên sử dụng dụng cụ, trang thiết bị và phôi liệu, trình chiếu để giới thiệu rõ về cấu trúc làn da, cấu tạo da và các loại da, phân tích da.

+ Nên phân nhóm học viên trong quá trình học tập để trao đổi kiến thức và kỹ năng nghề.

+ Giáo viên kèm cặp, uốn nắn trực tiếp các thao tác tạo kỹ năng cho người học khi học tập.

### **Đối với người học**

+ Xác định được vị trí, tính chất, mục đích, yêu cầu của mô đun để từ đó vận dụng vào thực tiễn nghề nghiệp.

+ Đọc trước giáo trình, các tài liệu tham khảo, học bài cũ, làm bài tập... trước khi đến lớp học;

+ Trên lớp cần tập trung vào bài giảng của thầy/cô để có thể hiểu bài, đặt câu hỏi với thầy/cô, bạn để hiểu rõ ngay tại lớp;

+ Tuân thủ các hướng dẫn học tập, nghiên cứu, làm bài tập...

+ Thảo luận, liên hệ thực tiễn nghiêm túc, trao đổi sôi nổi để đóng góp nhiều ý kiến cho nhóm;

+ Vận dụng sáng tạo các kiến thức, kỹ năng trong các tình huống mà thầy/cô đưa ra hoặc gặp trong thực tế;

+ Cán bộ lớp theo dõi lịch học để hướng dẫn và quản lý lớp theo sự định hướng của Giáo viên.

### **3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:**

- Cấu trúc da
- Cấu tạo da
- Phân tích da

### **4. Tài liệu cần tham khảo:**

- Giáo trình chăm sóc da Dermalogica;
- Giáo trình toàn khoa Chăm sóc sắc đẹp - Hoa kỳ;
- Giáo trình chăm sóc da Shieido;
- Giáo trình chăm sóc da Forever The World
- Đông y Nguyễn Hữu Hách; - Viện nghiên cứu da Á Âu; - Viện da liễu quốc gia.

### **5. Ghi chú và giải thích:**

Mô đun có tính chất tích hợp giữa lý thuyết và thực hành, do đó bài giảng cần loại bỏ những kiến thức trùng lặp, phát triển nâng cao kiến thức, kỹ năng phân loại da trong nghề chăm sóc da./.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: **Soi da và chăm sóc da**

Mã số mô đun: MĐ 02

Thời gian mô đun: 57 giờ (*Lý thuyết: 25 giờ; Thực hành: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ*)

### I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí mô đun:

+ Mô đun Soi da và chăm sóc da là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình môn học, mô đun đào tạo trình độ Sơ cấp Chăm sóc da

+ Mô đun Soi da và chăm sóc da được bố trí giảng dạy kỹ cả lý thuyết và thực hành trong chương trình đào tạo Sơ cấp Chăm sóc da.

- Tính chất mô đun:

+ Mô đun Soi da và chăm sóc da là mô đun tích hợp giữa lý thuyết và thực hành trực tiếp trên người mẫu.

### II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

Sau khi học xong môn học này, học viên có khả năng:

#### - Kiến thức

+ Phân tích được cách soi da và chăm sóc da;

+ Xác định được an toàn vệ sinh sức khỏe trong nghề chăm sóc da;

+ Có kiến thức liên quan tới nghề chăm sóc da;

+ Có kiến thức về phân loại da tầng sâu và vận dụng được các kiến thức về da trong thực hành.

#### - Kỹ năng

+ Sử dụng thành thạo máy soi da và các dụng cụ, trang thiết bị trong quá trình hành nghề;

+ Thực hiện tẩy trùng và làm sạch khu vực thực hành, biết phân loại hóa chất có liên quan;

#### - Năng lực tự chủ và trách nhiệm

+ Luôn có ý thức nghề nghiệp, thái độ học tập đúng mực, có trách nhiệm với bản thân và bạn học.

### III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

3. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

TT	Tên các bài trong mô đun	Số giờ			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra

1	Bài 1: Soi da và phân tích da	25	5	20	0
2	Bài 2: Chăm sóc da cơ bản hàng ngày	4	2	2	0
3	Bài 3: Chăm sóc da mụn	5	3	2	0
4	Bài 4: Chăm sóc da nám	9	5	2	0
5	Bài 5: Chăm sóc da dị ứng	7	5	2	0
6	Bài 6: Chăm sóc da lão hóa	7	5	2	2
	<b>Cộng</b>	<b>57</b>	<b>25</b>	<b>30</b>	<b>2</b>

\*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

#### 4. Nội dung chi tiết:

##### Bài 1: Soi da và phân tích da

Thời gian: 05 giờ

Mục tiêu: Phân tích được công dụng của soi da; Nhận dạng và phân tích da thành thạo; Thực hiện soi da thành thạo

- 1.1. Chuẩn bị trang thiết bị dụng cụ
- 1.2. Soi da
- 1.3. Phân tích da

##### Bài 2: Chăm sóc da cơ bản hằng ngày

Thời gian: 02 giờ

Mục tiêu: Phân biệt được loại da; Lựa chọn sản phẩm chăm sóc da phù hợp với từng loại da; Thực hiện các thao tác chăm sóc da thành từng loại da; Cẩn thận, tỉ mỉ trong quá trình học tập, rèn luyện kỹ năng phân biệt và nhận biết các loại da.

- 2.1. Chăm sóc da thường
- 2.2. Chăm sóc da dầu
- 2.3. Chăm sóc da khô
- 2.4. Chăm sóc da hỗn hợp thường
- 2.5. Chăm sóc da hỗn hợp khô
- 2.6. Chăm sóc da đầu bề mặt khô

##### Bài 3: Chăm sóc da mụn

Thời gian: 03 giờ

Mục tiêu: Trình bày được mụn là gì; Nguyên nhân da bị mụn; Phân loại mụn; Các yếu tố làm mụn trầm trọng hơn; Thực hiện phương pháp chăm sóc da bị mụn thành thạo.

- 3.1. Mụn là gì? Nguyên nhân hình thành mụn và phân loại mụn
- 3.2. Nguyên tắc vàng trong chăm sóc da mụn, các yếu tố làm mụn trầm trọng hơn
- 3.3. Quy trình chăm sóc da mụn tại nhà (tập trung làm sạch)

Và tại Spa :

- Bước 1: Tẩy trang
- Bước 2: Rửa mặt
- Bước 3: Tẩy tế bào chết
- Bước 4: Xông hơi nóng, hút dầu, hút mụn cám, bã nhờn.
- Bước 5: Vệ sinh sạch da
- Bước 6: Lấy sạch nhân mụn, vệ sinh sạch lại
- Bước 7: Điện tím diệt khuẩn
- Bước 8: Đắp mặt nạ mụn
- Bước 9: Chiếu đèn sinh học (màu xanh dương hoặc xanh lá)
- Bước 10: Điện di lạnh làm dịu da và làm giảm sưng đỏ
- Bước 11: Thoa kem mụn

3.4. Sản phẩm thường dùng trong chăm sóc da mụn (Tẩy trang, sữa rửa mặt, tẩy da chết, serum (kem) trị mụn, kem chống nắng phù hợp)

#### **Bài 4: Chăm sóc da nám**

*Thời gian: 05 giờ*

Mục tiêu: Trình bày được nám là gì; Nguyên nhân da gây ra nám; Phân loại nám; Các yếu tố ảnh hưởng đến nám; Thực hiện phương pháp chăm sóc da bị mụn thành thạo.

- 4.1. Nám là gì? Nguyên nhân hình thành nám và phân loại nám da
- 4.2. Nguyên tắc trị liệu nám da, các yếu tố ảnh hưởng làm nám trầm trọng hơn
- 4.3. Các hoạt chất trong trị liệu nám da

#### **Bài 5: Chăm sóc da dị ứng**

*Thời gian: 05 giờ*

Mục tiêu: Trình bày được da dị ứng là gì; da nhiễm corticoid là gì và dấu hiệu nhận biết; Nguyên nhân da bị nhiễm corticoid; Phương pháp chăm sóc da bị nhiễm corticoid.

- 5.1. Da dị ứng là gì? Da nhiễm corticoid là gì?
- 5.2. Dấu hiệu nhận biết và nguyên nhân da bị nhiễm corticoid.
- 5.3. Phương pháp chăm sóc da bị nhiễm corticoid.

#### **Bài 6: Chăm sóc da lão hóa**

*Thời gian: 05 giờ*

Mục tiêu: Trình bày được da lão hóa là gì; Nguyên nhân da bị lão hóa; Phương pháp chăm sóc da bị lão hóa. Hoạt chất trong chăm sóc da lão hóa

- 6.1. Da lão hóa là gì?
- 6.2. Nguyên nhân da bị lão hóa
- 6.3. Phương pháp chăm sóc da lão hóa
- 6.4. Hoạt chất trong chăm sóc da lão hóa

## **VI. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN**

- Nguyên vật liệu:

- + Bộ sản phẩm chăm sóc cho mọi loại da;
- + Bộ sản phẩm chăm sóc da tổn thương (mụn, nám, dị ứng, lão hóa da)
- Dụng cụ và trang thiết bị:
- + Máy soi da, tivi
- + Máy tính, máy chiếu
- Học liệu:
- + Giáo trình mô đun;
- + Vở; viết; tài liệu; bảng; bút viết bảng.
- Các nguồn lực khác:
- + Phòng học thực hành chuyên môn;
- + Trang phục thực hành.

## **VII. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ**

Đánh giá kiểm tra vấn đáp kết hợp giữa lý thuyết và thực hành về Soi da và chăm sóc da trong quá trình thực hiện các bài trong mô đun. Yêu cầu đạt được các mục tiêu của từng bài trong mô đun.

- Kiến thức:
- + Trình bày được kiến thức chăm sóc da cơ bản; chăm sóc da bị tổn thương
- Kỹ năng:
- + Thực hiện chăm sóc da cơ bản và chăm sóc da bị tổn thương
- + Phân tích được làn da
- + Thực hiện soi da thành thạo
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm
- + Ý thức tự giác, nghiêm túc, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc;
- + Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, vệ sinh sạch sẽ;
- + Hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau.

## **VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:**

### **3. Phạm vi áp dụng chương trình:**

Chương trình mô đun Soi da và chăm sóc da được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Sơ cấp Chăm sóc da.

### **4. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:**

### **Đối với giáo viên**

+ Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

+ Trong quá trình giảng dạy, giáo viên sử dụng dụng cụ, trang thiết bị và phôi liệu, trình chiếu để giới thiệu rõ về cấu trúc làn da, các loại da, phân tích da, phương pháp soi da và chăm sóc da cơ bản để làm sinh động bài giảng.

+ Nên phân nhóm học viên trong quá trình học tập để trao đổi kiến thức và kỹ năng nghề.

+ Giáo viên kèm cặp, uốn nắn trực tiếp các thao tác tạo kỹ năng cho người học khi học tập.

### **Đối với người học**

+ Xác định được vị trí, tính chất, mục đích, yêu cầu của mô đun để từ đó vận dụng vào thực tiễn nghề nghiệp.

+ Đọc trước giáo trình, các tài liệu tham khảo, học bài cũ, làm bài tập... trước khi đến lớp học;

+ Trên lớp cần tập trung vào bài giảng của thầy/cô để có thể hiểu bài, đặt câu hỏi với thầy/cô, bạn để hiểu rõ ngay tại lớp;

+ Tuân thủ các hướng dẫn học tập, nghiên cứu, làm bài tập...

+ Thảo luận, liên hệ thực tiễn nghiêm túc, trao đổi sôi nổi để đóng góp nhiều ý kiến cho nhóm;

+ Vận dụng sáng tạo các kiến thức, kỹ năng trong các tình huống mà thầy/cô đưa ra hoặc gặp trong thực tế;

+ Cán bộ lớp theo dõi lịch học để hướng dẫn và quản lý lớp theo sự định hướng của Giáo viên.

### **6. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:**

- Chăm sóc da cơ bản, chăm sóc da bị tổn thương;
- Thực hiện thành thạo phương pháp soi da.

### **7. Tài liệu cần tham khảo:**

- Giáo trình chăm sóc da Dermalogica;
- Giáo trình toàn khoa Chăm sóc sắc đẹp - Hoa kỳ;
- Giáo trình chăm sóc da Shieido;
- Giáo trình chăm sóc da Forever The World
- Đông y Nguyễn Hữu Hách; - Viện nghiên cứu da Á Âu; - Viện da liễu quốc gia.

### **8. Ghi chú và giải thích:**

Mô đun có tính chất tích hợp giữa lý thuyết và thực hành, do đó bài giảng cần loại bỏ những kiến thức trùng lặp, phát triển nâng cao kiến thức, kỹ năng phân loại da trong nghề chăm sóc da./.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: **Massage chăm sóc da**

Mã số mô đun: MĐ 03

Thời gian mô đun: 128 giờ (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành: 110 giờ; Kiểm tra: 3 giờ)

### I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí mô đun:

+ Mô đun Massage chăm sóc da là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình môn học, mô đun đào tạo trình độ Sơ cấp Chăm sóc da;

+ Mô đun Massage chăm sóc da được bố trí dạy sau mô đun phân loại da.

- Tính chất mô đun:

+ Mô đun Massage chăm sóc da là mô đun tích hợp giữa lý thuyết và thực hành trực tiếp trên người mẫu.

### II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Kiến thức:

+ Các bước Massage chăm sóc da

+ Các thao tác ấn huyết

+ Các bước Massage vai cổ;

+ Các bước Massage thư giãn đầu

- Kỹ năng:

+ Được đánh giá bằng quan sát, có bảng thang điểm đạt mức độ thực hiện công việc sau:

+ Chuẩn bị nguyên vật liệu trước khi Massage;

+ Massage chăm sóc da mặt;

+ Ấn huyết;

+ Massage vai cổ;

+ Massage thư giãn đầu;

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc;

+ Chăm thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu;

+ Hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau.

### III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

#### 1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Số giờ			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Bài 1: Quy trình làm sạch da	3	3	0	0
2	Bài 2: Massage chăm sóc da mặt	65	5	60	0
3	Bài 3: Đắp mặt nạ	12	2	10	0
4	Bài 4: Massage cổ vai gáy	23	3	20	0
5	Bài 5: Massage thư giãn đầu	25	2	20	3
	<b>Cộng</b>	<b>128</b>	<b>15</b>	<b>110</b>	<b>3</b>

\*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính vào giờ thực hành

#### 2. Nội dung chi tiết:

##### Bài 1: Quy trình làm sạch da mặt

Thời gian: 03 giờ

Mục tiêu:

- Làm sạch da mặt trước khi thực hiện thao tác massage
  - 1.1. Tẩy trang
  - 1.2. Rửa mặt
  - 1.3. Tẩy da chết
  - 1.4. Hút đầu, mụn
  - 1.5. Cân bằng độ ẩm, pH cho da

##### Bài 2: Massage chăm sóc da mặt

Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu:

- Chuẩn bị được thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu cho quá trình Massage
- Thực hiện các thao tác massage nhẹ nhàng thành thạo;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ khi thực hiện các thao tác; đảm bảo an toàn và vệ sinh thẩm mỹ.
- Xác định các huyệt mặt chính xác và thực hiện các thao tác ấn huyệt nhẹ nhàng, chuẩn xác
  - 1.1. Chuẩn bị dụng cụ
  - 1.2. Công dụng matxa mặt
  - 1.3. Các bước thực hiện

- 1.3.1. Thoa kem
- 1.3.2. Massage vùng trán
- 1.3.3. Massage quầng mắt
- 1.3.4. Massage vùng mũi
- 1.3.5. Massage hai má
- 1.3.6. Massage vùng miệng
- 1.3.7. Massage tai
- 1.3.8. Ấn huyết mắt

### **Bài 3: Đắp mặt nạ**

*Thời gian: 2 giờ*

Mục tiêu:

- Chuẩn bị được thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu cho quá trình đắp mặt nạ
- Xác định được các loại mặt nạ
- Thực hiện các thao tác đắp mặt nạ nhẹ nhàng, chính xác

3.1. Chuẩn bị dụng cụ, nguyên liệu đắp mặt nạ

3.2. Phân biệt các loại mặt nạ và cách lựa chọn cho từng loại da

3.3. Các thao tác thực hiện đắp mặt nạ

### **Bài 4: Massage cổ vai gáy**

*Thời gian: 3 giờ*

Mục tiêu:

- Chuẩn bị được thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu cho quá trình Massage cổ vai gáy
- Thực hiện các thao tác Massage thành thạo, nhẹ nhàng đúng kỹ thuật.
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ khi thực hiện các thao tác

3.1. Chuẩn bị dụng cụ

3.2. Công dụng massage cổ vai gáy sau

3.2.1 Massage cổ

3.2.2 Massage vai sau

### **Bài 5: Massage thư giãn đầu**

*Thời gian: 2 giờ*

Mục tiêu:

- Xác định chính xác các huyết tại vùng đầu
- Xoa dịu được da đầu
- Thực hiện các thao tác ấn huyết đầu nhẹ nhàng, chuẩn xác.

4.1. Công dụng massage thư giãn đầu

4.2. Các bước massage thư giãn đầu

4.2.1. Xác định các huyệt tại vùng đầu

4.2.2. Matxa xoa dịu da đầu

4.2.3. Xoa dịu chân tóc

4.2.4. Rịt tóc

4.2.5. Ấn huyệt đầu

#### **IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:**

- Dụng cụ và trang thiết bị:

+ Máy tính, máy chiếu

+ Bảng; bút ghi bảng

- Nguyên vật liệu:

+ Kem Massage mặt,

+ Mỹ phẩm Skin care

+ Dầu massage

+ Mặt nạ

- Học liệu:

+ Giáo trình mô đun;

+ Vở; viết; tài liệu.

- Các nguồn lực khác:

+ Phòng học thực hành chuyên môn;

+ Trang phục thực hành.

#### **V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:**

Đánh giá kiểm tra vấn đáp kết hợp giữa lý thuyết và thực hành trong quá trình thực hiện mô đun, yêu cầu đạt các mục tiêu của từng bài trong mô đun.

- Kiến thức:

+ Quy trình làm sạch da mặt;

+ Các bước Massage chăm sóc da;

+ Các thao tác ấn huyệt;

+ Đắp mặt nạ;

+ Các bước Massage cổ vai gáy;

+ Các bước Massage thư giãn đầu

- Kỹ năng:

Được đánh giá bằng quan sát, có bảng thang điểm đạt mức độ thực hiện công việc sau:

- + Quy trình làm sạch da mặt;
- + Chuẩn bị nguyên vật liệu trước khi Massage;
- + Massage chăm sóc da mặt;
- + Ấn huyết;
- + Đắp mặt nạ;
- + Massage cổ vai gáy;
- + Massage thư giãn đầu;
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
- + Ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc;
- + Chăm thận, tỷ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu;
- + Hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau.

## **VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:**

### **1. Phạm vi áp dụng chương trình:**

- Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy đào tạo trình độ Sơ cấp Chăm sóc da.

### **2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:**

- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
- Trong quá trình giảng dạy, giáo viên sử dụng hình ảnh, máy chiếu để giới thiệu các thao tác Massage chăm sóc da để làm sinh động bài giảng;
- Nên phân nhóm học viên để có điều kiện trao đổi về kiến thức và kỹ năng trong quá trình học tập;
- Giáo viên kèm cặp, uốn nắn trực tiếp các thao tác quy trình làm sạch, kỹ năng Massage chăm sóc da, ấn huyết, đắp mặt nạ, massage thư giãn đầu, massage cổ vai gáy.

### **3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:**

- Chuẩn bị dụng cụ; nguyên vật liệu đầy đủ;
- Quy trình làm sạch sâu ;
- Massage chăm sóc da mặt;
- Ấn huyết;
- Đắp mặt nạ;
- Massage vai cổ;
- Massage thư giãn đầu;

#### **4. Tài liệu cần tham khảo:**

- Giáo trình chăm sóc da Dermalogica;
- Giáo trình toàn khoa Chăm sóc sắc đẹp - Hoa kỳ;
- Giáo trình chăm sóc da Shieido;
- Giáo trình chăm sóc da Forever The World;
- Đông y Nguyễn Hữu Hách; -Viện nghiên cứu da Á Âu; -Viện da liễu quốc gia.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: **Chăm sóc da toàn thân**

Mã số mô đun: MĐ 04

Thời gian mô đun: 113 giờ (*Lý thuyết: 10 giờ; Thực hành: 100 giờ; Kiểm tra: 3 giờ*)

### I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí mô đun:

+ Mô đun chăm sóc da toàn thân là mô đun chuyên môn nghề cuối cùng trong chương trình mô đun đào tạo trình độ Sơ cấp Chăm sóc da;

+ Mô đun chăm sóc da toàn thân bố trí dạy sau mô đun Massage chăm sóc da mặt

- Tính chất mô đun:

+ Mô đun chăm sóc da toàn thân là mô đun tích hợp giữa lý thuyết và thực hành trực tiếp trên người mẫu.

### II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- **Kiến thức:**

+ Trình bày được kiến thức và kỹ năng chăm sóc da toàn thân;

+ Thực hiện hành thạo thao tác massage thư giãn toàn thân

- **Kỹ năng:**

+ Thực hiện chăm sóc da massage thư giãn toàn thân thành thạo đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Đảm bảo an toàn, vệ sinh khi thực hiện chăm sóc.

- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc;

+ Chăm thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu;

+ Hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau.

### III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

#### 1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Số giờ			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Bài 1: Công dụng của chăm sóc da toàn thân	3	2	0	0
2	Bài 2: Quy trình làm sạch da toàn thân	13	3	10	0
3	Bài 3: Massage thư giãn toàn thân	97	5	90	3

	<b>Cộng</b>	<b>113</b>	<b>10</b>	<b>100</b>	<b>3</b>
--	-------------	------------	-----------	------------	----------

\*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính vào giờ thực hành

### **1. Nội dung chi tiết:**

#### **Bài 1: Công dụng của chăm sóc da toàn thân**

*Thời gian: 2 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được công dụng chăm sóc da toàn thân
- Lợi ích của việc chăm sóc da toàn thân

#### **Bài 2: Quy trình làm sạch da**

*Thời gian: 3 giờ*

Mục tiêu:

- Làm sạch da toàn thân trước khi thực hiện thao tác massage
- 2.1. Tắm sạch, tẩy da chết
- 2.2. Cân bằng độ ẩm, pH cho da

#### **Bài 2: Massage chăm sóc da toàn thân**

*Thời gian: 5 giờ*

Mục tiêu:

- Chuẩn bị được thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu cho quá trình Massage
- Thực hiện các thao tác massage nhẹ nhàng thành thạo;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ khi thực hiện các thao tác; đảm bảo an toàn và vệ sinh thẩm mỹ.
- Xác định các huyệt quan trọng chính xác và thực hiện các thao tác ấn huyệt nhẹ nhàng, chuẩn xác.

##### 1.1. Chuẩn bị dụng cụ

##### 1.2. Các bước thao tác thực hiện massage

##### 1.3.1. Thoa kem

##### 1.3.2. Massage vùng cổ vai gáy

##### 1.3.3. Massage vùng lưng

##### 1.3.4. Massage vùng chân sau

##### 1.3.5. Massage vùng tay

##### 1.3.6. Massage vùng chân trước

##### 1.3.7. Massage vùng vai gáy, đầu

##### 1.3.8. Kết hợp ấn huyệt các vùng massage

### **IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:**

- Dụng cụ và trang thiết bị:

- + Máy matxa, đá nóng, dụng cụ hỗ trợ massage từ gỗ, ngọc, ngà...
- Nguyên vật liệu:
  - + Kem massage, dầu massage, bộ sản phẩm chăm sóc da toàn thân
  - + Sản phẩm tắm toàn thân, tẩy da chết, kem dưỡng da, nước cân bằng độ ẩm cho da...
- Học liệu:
  - + Giáo trình mô đun;
  - + Vở; viết; tài liệu
  - + Máy tính, máy chiếu
  - + Bảng; bút ghi bảng
- Các nguồn lực khác:
  - + Phòng học thực hành chuyên môn;
  - + Trang phục thực hành.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Đánh giá kiểm tra vấn đáp kết hợp giữa lý thuyết và thực hành trong quá trình thực hiện mô đun, yêu cầu đạt các mục tiêu của từng bài trong mô đun.

- Kiến thức :
  - + Được đánh giá bằng kiểm tra vấn đáp, thực hành:
  - + Cách chăm sóc da toàn thân, lợi ích của việc chăm sóc da toàn thân.
- Kỹ năng :
  - + Chuẩn bị nguyên vật liệu trước khi chăm sóc da toàn thân
  - + Thành thạo kỹ thuật và quy trình massage thư giãn toàn thân
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
  - + Ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc;
  - + Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu;
  - + Hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau.

## VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

### 1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy đào tạo trình độ Sơ cấp Chăm sóc da

### 2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
- Trong quá trình giảng dạy, giáo viên sử dụng hình ảnh, máy chiếu để giới thiệu các thao tác Chăm sóc da toàn thân để làm sinh động bài giảng;
- Nên phân nhóm học viên để có điều kiện trao đổi về kiến thức và kỹ năng trong quá trình học tập;
- Giáo viên kèm cặp, uốn nắn trực tiếp các thao tác tạo kỹ năng Chăm sóc da toàn thân

### **3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:**

- + Chuẩn bị dụng cụ; nguyên vật liệu đầy đủ;
- + Công dụng của việc chăm sóc da toàn thân
- + Quy trình làm sạch da toàn thân
- + Phương pháp và thao tác massage toàn thân

### **4. Tài liệu cần tham khảo:**

- Giáo trình chăm sóc da Dermalogica;
- Giáo trình toàn khoa Chăm sóc sắc đẹp - Hoa kỳ;
- Giáo trình chăm sóc da Shieido;
- Giáo trình chăm sóc da Forever The World
- Giáo trình chăm sóc da toàn thân

### **5. Ghi chú và giải thích**

Mô đun có tính chất tích hợp giữa lý thuyết và thực hành, kế thừa từ bài dễ sang bài khó do đó bài giảng cần loại bỏ những kiến thức trùng lặp, phát triển nâng cao kiến thức./.



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ THỌ  
TRƯỜNG TRUNG CẤP QUỐC TẾ PHOENIX

Số. 315/QĐ - PIC

V/v thành lập hội đồng thẩm định chương trình  
đào tạo sơ cấp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 03 tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Thành lập hội đồng thẩm định chương trình đào tạo sơ cấp nghề Chăm sóc da

- Căn cứ luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014
- Căn cứ văn bản hợp nhất 5828/VBHN-BLĐT BXH năm 2019, hợp nhất Thông tư 43/2015/TT-BLĐT BXH (được sửa đổi, bổ sung năm 2018) của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;
- Căn cứ vào kế hoạch đào tạo năm học 2025 – 2026 và định hướng phát triển các ngành nghề đào tạo tại Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix
- Xét đề nghị của Trưởng phòng quản lý Đào tạo.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo sơ cấp nghề Chăm sóc da.  
( Có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Hội đồng có nhiệm vụ:

- Thẩm định tính hợp lý, khoa học, thực hiện và tính pháp lý của chương trình/giáo trình đào tạo sơ cấp nghề Chăm sóc da.
- Đưa ra ý kiến đánh giá, chỉnh sửa và thông qua chương trình đào tạo sơ cấp nghề Chăm sóc da
- Báo cáo kết quả thẩm định theo quy định

**Điều 3.** Hội đồng tự giải thể sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 4.** Các Ông/Bà có tên tại Điều 1 và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.



**TS. Trương Tuấn Dũng**



**PHỤ LỤC 01**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH NGHỀ  
CHĂM SÓC DA**

(Kèm theo Quyết định số: ... 3.15.../QĐ – PIC ngày 03 tháng 12 năm 2025)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Trương Tuấn Dũng	Hiệu trưởng- Chủ tịch Hội đồng
2	Nguyễn Thị Thu	Phó Hiệu trưởng- Phó Chủ tịch Hội đồng
3	Đào Văn Tiến	Cố vấn chuyên môn
4	Nguyễn Văn Thúy	Thạc sỹ , bác sỹ Điều dưỡng
5	Lê Thị Trang	Trưởng khoa khoa Chăm sóc sắc đẹp
6	Bế thị Châu	Giáo viên khoa Chăm sóc sắc đẹp
7	Trà Đức Hiếu	Trưởng phòng Đào tạo - Thư ký



